TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 12-8-2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Minh Chính.
2. Ông Nguyễn Vinh Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/6/2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/7/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ng, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn 4, xã QuH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Hồ Sỹ N, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn 4, xã QuH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị Ng trình bày: Chị và anh Hồ Sỹ N lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qu H ngày 05/12/2017. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, anh N uống rượu chửi bới và đánh đập chị, không quan tâm

đến gia đình, chị nhiều lần góp ý, gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Trong thời gian sống ly thân mâu thuẫn giữa chị và anh N không giải quyết được. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh N. Chị và anh N không ai có con riêng, có 02 (hai) con chung Hồ Phan Bảo Tr, sinh ngày 17/9/2016 và Hồ Phan Anh T, sinh ngày 18/7/2019, hiện nay đang ở với chị. Ly hôn chị xin được nuôi cả 02 (hai) con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Bị đơn anh Hồ Sỹ N vắng mặt. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp…cho anh N, nhưng anh N vắng mặt không có lý do, không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Tại biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị H (mẹ anh N) trình bày: Chị Ng, anh N có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra ít mâu thuẫn nhỏ, anh N có uống rượu, vợ chồng có to tiếng với nhau, ngoài ra bà không thấy có mâu thuẫn gì căng thẳng, hiện nay họ đang sống ly thân. Vợ chồng có 02 (hai) con chung Hồ Phan Bảo Tr, sinh ngày 17/9/2016 và Hồ Phan Anh T, sinh ngày 18/7/2019, đang ở với chị Ng. Tài sản chung không có. Tòa án tống đạt đơn khởi kiện, tài liệu và Thông báo thụ lý, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, bà nhận và có gọi điện thông báo cho anh N biết việc chị Ngân xin ly hôn, quyền nuôi con nhưng anh N không có ý kiến gì.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Qu H thể hiện: Chị Ng, anh N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Qu H, huyện Quỳnh Lưu. Mâu thuẫn giữa chị Ng, anh N địa phương không biết vì không có yêu cầu địa phương hòa giải. Chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, quyền nuôi con, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, tống đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của Thẩm phán hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật, đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử hai lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn

nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ -UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho chị Phan Thị Ng được ly hôn anh Hồ Sỹ N. Giao con chung Hồ Phan Bảo Tr, sinh ngày 17/9/2016 và Hồ Phan Anh T, sinh ngày 18/7/2019 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Niên vì chị Ngân không yêu cầu. Tài sản: không ai yêu cầu nên không giải quyết. Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Hồ Sỹ Niên có đăng ký hộ khẩu tại xã Quỳnh Hoa, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh N đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Ng và anh N là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2010). Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thiếu tôn trọng nhau. Tòa án báo anh N đến hòa giải để vợ chồng cho nhau cơ hội khắc phục mâu thuẫn nhưng anh không đến, chị Ng giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Qua ý kiến trình bày của người thân anh N, kết quả xác minh tại địa phương, nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng được ly hôn anh N.

Về con chung: vợ chồng có 02 (hai) con chung Hồ Phan Bảo Tr, sinh ngày 17/9/2016 và Hồ Phan Anh T, sinh ngày 18/7/2019 hiện nay đang sống cùng chị Ngân khỏe mạnh, phát triển bình thường. Chị Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con. Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa anh N vắng mặt không có ý kiến về việc nuôi con. Ý kiến trình bày của bà H mẹ anh N nên tiếp tục giao 02 (hai) con chung cho chị Ng nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng nuôi con

của chị Ng là chính đáng, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con, giao 02 (hai) con chung Bảo Tr và Anh T cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Ng không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228 khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị Ng được ly hôn anh Hồ Sỹ N.

2. Về con chung: Giao con Hồ Phan Bảo Tr, sinh ngày 17/9/2016 và Hồ Phan Anh T, sinh ngày 18/7/2019 cho chị Phan Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồ Sỹ N do chị Ng không yêu cầu. Anh Hồ Sỹ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007858 ngày 03/6/2022.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QuH (nơi ĐKKH 2017);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến